

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đại học hệ chính quy

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP, ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-ĐHSP ngày 16 tháng 2 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quyết định về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 10/2016/TT-BGDĐT ngày 5 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học chính quy;

Căn cứ Quyết định số 4492/QĐ-ĐHSP ngày 15 tháng 11 năm 2016 của





Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên Đại học Thái Nguyên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 571/QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 3030/QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác HSSV và Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

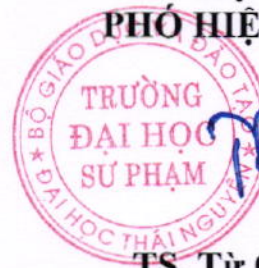
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đại học hệ chính quy năm học 2021 - 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2021. Các quy định trước đây của Trường Đại học Sư phạm về xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Trưởng phòng Phòng Công tác HSSV, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *Qu*

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Website (để t/b);
- Lưu: VT, CTHSSV, KH-TC (06).



KT. HIỆU TRƯỞNG *ts*  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Từ Quang Tân

UC V  
RƯ  
AI H  
J PH  
S TH



## QUY ĐỊNH

**Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đại học hệ chính quy**  
(Ban hành theo Quyết định số 3307/QĐ-ĐHSP ngày 16/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

### Chương 1

## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Văn bản này quy định về tiêu chuẩn, mức học bổng, thời gian được hưởng, quy trình xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đang học tập tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

2. Đối tượng được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập (HBKKHT) là sinh viên đang học đại học hệ chính quy tập trung tại Trường.

3. Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, sinh viên thuộc diện trợ cấp xã hội và sinh viên chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét, cấp học bổng tại Quyết định này thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập như những sinh viên khác.

### Điều 2. Thời gian xét, cấp HBKKHT

1. Học bổng khuyến khích học tập được xét theo từng Khoa/Bộ môn trực thuộc Trường, cấp theo từng học kỳ, mỗi học kỳ cấp 05 tháng và mỗi năm học được cấp 02 (hai) học kỳ.

2. Kể từ học kỳ thứ 2 trở đi, cơ sở để xét, cấp HBKKHT là kết quả học tập và kết quả rèn luyện của sinh viên ở học kỳ trước kế đó.

### Chương 2

## QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN, MỨC, KINH PHÍ XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

### Điều 3. Tiêu chuẩn và mức xét, cấp HBKKHT

1. Đối với học kỳ đầu của khóa học

a) Tiêu chuẩn

HBKKHT cấp cho sinh viên dựa trên kết quả trúng tuyển đại học (không bao gồm điểm ưu tiên, không nhân hệ số) và sinh viên thuộc diện tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định.

b) Các mức học bổng





- Mức học bổng loại Khá: Sinh viên có điểm trung bình 3 môn theo tổ hợp xét tuyển đạt từ 7.0 đến dưới 8.0 điểm (không tính điểm ưu tiên).

Mức học bổng đạt loại Khá bằng mức trần học phí được Nhà nước cấp bù cho nhóm ngành đào tạo của Trường (không tính điểm ưu tiên).

- Mức học bổng loại Giỏi: Sinh viên có điểm trung bình 3 môn theo tổ hợp xét tuyển đạt từ 8.0 đến dưới 9.0.

- Sinh viên thuộc diện tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển được hưởng mức học bổng loại Giỏi.

Mức học bổng loại Giỏi bằng 110% mức học bổng loại Khá.

- Mức học bổng loại Xuất sắc: Sinh viên có điểm trung bình 3 môn theo tổ hợp xét tuyển đạt từ 9.0 điểm trở lên (không tính điểm ưu tiên).

Mức học bổng loại Xuất sắc bằng 120% mức học bổng loại Khá.

## 2. Đối với các học kỳ còn lại

### a) Tiêu chuẩn

Sinh viên có số tín chỉ đăng ký học lần đầu trong học kỳ trước đó tối thiểu là 14 tín chỉ, có kết quả học tập (không tính điểm học lại, học cải thiện) và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên, trong đó không có học phần bị điểm F, không bị kỷ luật ở mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng thì được xét, cấp HBKKHT trong phạm vi quỹ HBKKHT của Trường.

### b) Các mức học bổng

- Mức học bổng loại Khá: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại khá trở lên và điểm rèn luyện đạt loại khá trở lên.

Mức học bổng đạt loại Khá bằng mức trần học phí được Nhà nước cấp bù cho nhóm ngành đào tạo của Trường.

- Mức học bổng loại Giỏi: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại giỏi trở lên và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên.

Mức học bổng loại Giỏi bằng 110% mức học bổng loại Khá.

- Mức học bổng loại Xuất sắc: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại xuất sắc và điểm rèn luyện đạt loại xuất sắc.

Mức học bổng loại Xuất sắc bằng 120% mức học bổng loại Khá.

3. Mức học bổng được xác định bằng mức trần học phí được Nhà nước cấp bù cho nhóm ngành đào tạo của Trường (theo phụ lục đính kèm).

## **Điều 4. Nguồn kinh phí và cách phân bổ kinh phí HBKKHT**

1. Quỹ HBKKHT được trích tối thiểu bằng 8% nguồn ngân sách Nhà nước cấp bù học phí hằng năm.

2. Quỹ học bổng khuyến khích học tập được phân bổ theo từng Khoa trực thuộc Trường. Công thức tính cho quỹ học bổng của từng Khoa trực thuộc Trường như sau:



$$\text{Quỹ HBKKHT của Khoa} = \frac{\text{Quỹ HBKKHT của Trường}}{\text{Tổng số sinh viên chính quy của Trường}} \times \text{số SVCQ của Khoa}$$

### Chương 3

## THỦ TỤC, QUY TRÌNH XÉT, CẤP HBKKHT

### Điều 5. Thủ tục, quy trình xét, cấp HBKKHT

1. Trường căn cứ vào Quỹ học bổng khuyến khích học tập của năm học và phân bổ quỹ học bổng cho từng Khoa trực thuộc Trường.

2. Căn cứ vào quỹ HBKKHT của Trường và kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên mỗi học kỳ kế trước, Trường tiến hành xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên ở học kỳ tiếp theo, theo nguyên tắc: Nếu số lượng sinh viên ở diện được xét cấp học bổng nhiều hơn số suất học bổng thì học bổng được xét, cấp dựa vào kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên từ cao xuống thấp theo thứ tự từ loại Xuất sắc trở xuống cho đến hết số suất HBKKHT đã được xác định. Nếu số lượng sinh viên thuộc diện được xét cấp học bổng ít hơn số suất học bổng thì Hội đồng xét, cấp HBKKHT của Trường sẽ căn cứ vào tình hình cụ thể để điều chuyển giữa các Khoa trong Trường. Trường hợp sinh viên có cùng kết quả học tập thì xét ưu tiên theo kết quả rèn luyện. Nếu kết quả rèn luyện vẫn bằng nhau thì xét ưu tiên sinh viên dân tộc thiểu số, sinh viên thuộc diện chính sách xã hội, sinh viên ở Ký túc xá của Trường.

3. Quy trình xét, cấp HBKKHT như sau:

Bước 1. Phân bổ kinh phí cấp HBKKHT

Đầu mỗi năm học, Phòng Kế hoạch - Tài chính trình Hiệu trưởng phê duyệt quỹ HBKKHT và phân bổ kinh phí cấp HBKKHT theo từng Khoa/Bộ môn trực thuộc.

Bước 2. Xét, cấp HBKKHT và lập phương án xét cấp HBKKHT

- Phòng CTHSSV xây dựng phương án, xác định số lượng suất HBKKHT cho từng Khoa báo cáo Hội đồng xét, cấp HBKKHT của Trường.

- Căn cứ vào tổng kinh phí được phân bổ, các Khoa trực thuộc tiến hành xét và lập danh sách sinh viên đủ tiêu chuẩn nhận HBKKHT của học kỳ hiện tại; Chuyển danh sách những sinh viên đủ điều kiện nhận HBKKHT về Trường (qua Phòng CTHSSV).

- Hội đồng xét, cấp HBKKHT của Trường tổ chức họp xét theo phương án danh sách do Phòng CTHSSV tổng hợp.

- Sau khi có kết luận của Hội đồng xét, cấp HBKKHT, danh sách sinh viên được nhận HBKKHT sẽ được công khai lấy ý kiến rộng rãi. Phòng CTHSSV phối hợp với các Khoa thông báo danh sách sinh viên được nhận HBKKHT trên các phương tiện truyền thông để sinh viên biết và giải quyết khiếu nại, thắc mắc của sinh viên về việc xét, cấp HBKKHT trong vòng 05 ngày kể từ ngày công bố. Trong vòng 05 ngày sau thời hạn giải quyết các khiếu nại, thắc mắc (nếu có), Phòng





CTHSSV tham mưu cho Hiệu trưởng ra quyết định cấp HBKKHT cho sinh viên; Gửi quyết định và danh sách sinh viên được cấp HBKKHT đã được phê duyệt cho Phòng Kế hoạch - Tài chính để lên kế hoạch cấp HBKKHT cho sinh viên.

## Chương 4

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

#### Điều 7. Tổ chức thực hiện

##### 1. Đối với các lớp sinh viên

- Tổ chức họp lớp đánh giá kết quả rèn luyện của học kỳ và nộp kết quả về Khoa theo đúng thời gian quy định để làm cơ sở xét, cấp HBKKHT.

- Mọi ý kiến thắc mắc, khiếu nại về việc xét, cấp HBKKHT cần phản ánh kịp thời về Khoa hoặc Phòng CTHSSV để Trường xem xét, giải quyết.

2. Đối với các Khoa trực thuộc Trường: Hướng dẫn, đôn đốc sinh viên đánh giá kết quả rèn luyện theo từng học kỳ, thực hiện nhiệm vụ xét HBKKHT ở Khoa theo quy định.

##### 3. Đối với phòng Kế hoạch - Tài chính

- Căn cứ nguồn kinh phí của Trường, đầu mỗi năm học phân bổ quỹ HBKKHT cho từng Khoa.

- Chịu trách nhiệm chi trả HBKKHT cho sinh viên theo quyết định và quy định hiện hành.

##### 4. Đối với Phòng CTHSSV

Chịu trách nhiệm tổng hợp, trình Hội đồng xét, cấp HBKKHT của Trường, Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định cấp HBKKHT cho sinh viên, Phối hợp với các Khoa thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định.

##### 5. Đối với phòng/ban chức năng có liên quan

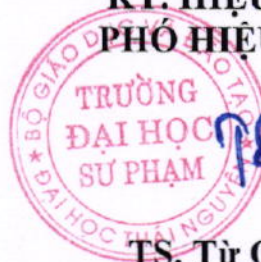
Phối hợp với Phòng CTHSSV thực hiện Quy định này.

#### Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này được áp dụng trong năm học 2021-2022. Các quy định trước đây của Trường Đại học Sư phạm có liên quan đến quy định về xét, cấp HBKKHT đối với sinh viên đại học hệ chính quy đều không còn hiệu lực.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị, sinh viên phản ánh về Phòng CTHSSV để báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết./.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Từ Quang Tân

VÀ Đ  
NG  
HỌC  
HẠM  
IÁNG

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG ĐỊNH MỨC XẾP LOẠI HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP**  
**CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM HỌC 2021-2022**  
(Ban hành theo Quyết định số 3707 /QĐ-ĐHSP ngày 16 tháng 9 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

<b>Xếp loại học bổng</b>	<b>Mức học bổng (đồng)/tháng đối với sinh viên</b>
Khá	980.000
Giỏi	1.078.000
Xuất sắc	1.176.000

Stu

